

Số: 1486/SGDDĐT-GDCN-TX  
V/v Hướng dẫn bồi dưỡng thường  
xuyên CBQL các trường phổ thông  
và GDTX năm học 2018- 2019

Quảng Bình, ngày 30 tháng 7 năm 2018

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT, Giám đốc TTGD-DN các huyện, thị xã, TP;
- Hiệu trưởng các trường THCS&THPT, THPT;
- Giám đốc TT GDTX tỉnh.

Thực hiện Thông tư 26/2015/TT-BGDĐT, Thông tư 27/2015/TT-BGDĐT ngày 30/10/2015 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Chương trình BDTX cán bộ quản lý trường Tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 1762/BGDĐT-NGCBQLCSGD ngày 21/4/2016 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn BDTX CBQL trung tâm GDNN-GDTX; Công văn số 389/NGCBQLCSGD-NG ngày 28/3/2017 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai công tác BDTX năm học 2017-2018 và các năm học tiếp theo, Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình hướng dẫn công tác BDTX CBQL các trường phổ thông và GDTX năm học 2018-2019 như sau:

### **I. Nội dung bồi dưỡng**

**1. Nội dung 1:** Nội dung đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học theo cấp học (30 tiết/năm học/CBQL)

Bồi dưỡng về đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát triển GD&ĐT theo các cấp học, tập trung đi sâu các nội dung: Nghị quyết của BCHTW Đảng về giáo dục và đào tạo, Kế hoạch của ngành giáo dục thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT; Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; tình hình và xu hướng phát triển kinh tế - xã hội, GD&ĐT cả nước và của tỉnh Quảng Bình trong giai đoạn 2016-2020 và những năm tiếp theo; Chỉ thị nhiệm vụ năm học (đối với mỗi ngành, cấp học, bậc học) của Bộ GD&ĐT; Yêu cầu về công tác quản lý theo từng cấp học.

**2. Nội dung 2:** Nội dung bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục địa phương theo năm học (30 tiết/ năm học/CBQL).

- Thực hiện bồi dưỡng và bồi dưỡng lại các nội dung theo từng môn học đã được quy định tại Công văn số 1428/SGDDĐT-GDCN-TX ngày 18/7/2016 của Giám đốc Sở GD&ĐT Quảng Bình về việc hướng dẫn BDTX giáo viên năm học 2016-2017; Công văn số 1444/SGDDĐT-GDCN-TX ngày 07/8/2017 của Giám đốc Sở GD&ĐT Quảng Bình về việc hướng dẫn BDTX CBQL các trường phổ thông và GDTX năm học 2017-2018 và Công văn số 1504/SGDDĐT-GDCN-TX ngày 17/8/2017 của Giám đốc Sở GD&ĐT Quảng Bình về việc điều chỉnh nội dung BDTX CBQL, GVTHCS và THPT năm học 2017-2018. Ngoài các nội dung trên CBQL có thể lựa chọn thêm các nội dung đã được phổ biến và đăng tải các năm trước đó để bồi dưỡng cho phù hợp với nhu cầu của mình.

- Tài liệu bồi dưỡng đã được đăng tải trên Website của Sở GD&ĐT:  
<http://www.sgdtdt.quangbinh.gov.vn/tainguyenbieumau/tailieu/bdtxgiaovien>.

**3. Nội dung 3:** Nội dung bồi dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển nghề nghiệp liên tục của CBQL (60 tiết/ năm học/CBQL)

**a. Đối với CBQL trường Tiểu học**

TT	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời lượng thực hiện (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
1	QLTH 1	Những vấn đề cơ bản về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo  1. Quan điểm chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo  2. Nhiệm vụ và giải pháp thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo  3. Những vấn đề cơ bản về đổi mới căn bản, toàn diện đối với cấp tiểu học	- Hiểu được tầm quan trọng của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và đối với cấp tiểu học; các nội dung cơ bản của đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nói chung và đối với cấp tiểu học nói riêng theo chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Quốc hội và Bộ Giáo dục và Đào tạo.  - Vận dụng những nội dung của mô đun, xây dựng được chương trình hành động cụ thể triển khai thực hiện tại nhà trường.	7	8
2	QLTH 5	Năng lực xây dựng và quản lý tổ chức bộ máy theo yêu cầu đổi mới đối với cấp tiểu học  1. Tổ chức bộ máy của nhà trường theo yêu cầu đổi mới giáo dục  2. Biện pháp quản lý nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục	- Trình bày được tổ chức bộ máy của trường tiểu học và những nội dung cơ bản trong công tác tổ chức bộ máy của trường tiểu học theo yêu cầu đổi mới giáo dục.  - Đề xuất được các biện pháp phù hợp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của bộ máy, đáp ứng được các yêu cầu của đổi mới giáo dục.	7	8
3	QLTH 6	Năng lực quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu đổi mới giáo dục đối với cấp tiểu học  1. Tham gia thực hiện việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên theo thẩm quyền  2. Sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu phát triển năng lực  3. Quản lý hoạt động đào	- Hiểu được những nội dung cơ bản về quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường tiểu học theo yêu cầu đổi mới giáo dục.  - Đề xuất được các biện pháp cụ thể quản lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu phát triển năng lực để nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ.	7	8

		<p>tạo, bồi dưỡng cán bộ, giáo viên, nhân viên theo yêu cầu đổi mới giáo dục</p> <p>4. Tổ chức đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định</p>			
4	QLTH 9	<p>Năng lực quản lý chương trình giáo dục tiểu học theo yêu cầu đổi mới giáo dục</p> <p>1. Những vấn đề cơ bản về đổi mới chương trình, sách giáo khoa đối với cấp tiểu học</p> <p>2. Quản lý chương trình giáo dục tiểu học</p> <p>3. Phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu đổi mới</p>	<p>- Hiểu được những vấn đề cơ bản về đổi mới chương trình, sách giáo khoa đối với cấp tiểu học.</p> <p>- Trình bày được những nội dung cơ bản phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường theo yêu cầu đổi mới, phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương.</p> <p>- Đề xuất được các biện pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện của nhà trường và địa phương để phát triển kế hoạch giáo dục của nhà trường.</p>	7	8

#### b. Đối với CBQL trường THCS

TT	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời lượng thực hiện (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
1	QLTrH 2	<p>Xu hướng chuyển đổi mô hình giáo dục của thế kỷ 21.</p> <p>1. Mô hình hợp tác quốc tế giáo dục.</p> <p>2. Mô hình hợp tác giữa trường đại học với trường trung học.</p> <p>3. Mô hình tăng cường năng lực tư duy, khả năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm thông tin và giải quyết vấn đề cho người học.</p>	<p>- Hiểu và lựa chọn được mô hình phù hợp để phát triển nhà trường;</p> <p>- Xây dựng được mục tiêu, tầm nhìn, kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và đổi mới giáo dục và đào tạo.</p>	7	8
2	QLTrH 4	<p>Năng lực lập kế hoạch ở trường trung học trong giai đoạn đổi mới giáo dục</p> <p>1. Yêu cầu kỹ thuật lập kế hoạch.</p> <p>2. Một số công cụ lập kế hoạch.</p> <p>3. Một số mô hình lập kế hoạch.</p>	<p>- Hiểu được yêu cầu kỹ thuật và vai trò của các công cụ cơ bản (công cụ dự báo, công cụ đo lường, mô hình công bằng...) trong việc lập kế hoạch quản lý nhà trường;</p> <p>- Vận dụng được những kỹ thuật, công cụ và mô hình phù hợp để lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đáp</p>	7	8

			ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.		
3	QLTrH 6	Quản lý dạy và học tích cực trong trường trung học 1. Một số vấn đề cơ bản về dạy và học tích cực. 2. Triển khai dạy và học tích cực trong nhà trường.	- Hiểu được tầm quan trọng của dạy và học tích cực ở trường trung học; - Hiểu được nội dung cơ bản của một số phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực phát huy năng lực của học sinh; - Triển khai được dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng của môn học.	7	8
4	QLTrH 17	Một số kỹ năng hỗ trợ quản lý cho CBQL trường trung học 1. Kỹ năng giải quyết xung đột. 2. Kỹ năng thuyết phục. 3. Kỹ năng hợp tác và chia sẻ. 4. Kỹ năng xây dựng lưu đồ trong quản lý nhà trường.	- Hiểu được vai trò quan trọng và nội dung cơ bản của các kỹ năng giải quyết xung đột thuyết phục, hợp tác và đối với việc phát triển các năng lực cần thiết trong vai trò người quản lý của hiệu trưởng trường trung học; - Vận dụng được các kỹ năng hỗ trợ vào hoạt động quản lý nhà trường trong giai đoạn đổi mới giáo dục.	7	8

### c. Đối với CBQL trường THPT

TT	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời lượng thực hiện (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
1	QLTrH 2	Xu hướng chuyển đổi mô hình giáo dục của thế kỷ 21. 1. Mô hình hợp tác quốc tế giáo dục. 2. Mô hình hợp tác giữa trường đại học với trường trung học. 3. Mô hình tăng cường năng lực tư duy, khả năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm thông tin và giải quyết vấn đề cho người học.	- Hiểu và lựa chọn được mô hình phù hợp để phát triển nhà trường; - Xây dựng được mục tiêu, tầm nhìn, kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và đổi mới giáo dục và đào tạo.	7	8
2	QLTrH 4	Năng lực lập kế hoạch ở trường trung học trong giai đoạn đổi mới giáo dục 1. Yêu cầu kỹ thuật lập kế hoạch. 2. Một số công cụ lập kế hoạch.	- Hiểu được yêu cầu kỹ thuật và vai trò của các công cụ cơ bản (công cụ dự báo, công cụ đo lường, mô hình công bằng...) trong việc lập kế hoạch quản lý nhà trường; - Vận dụng được những kỹ	7	8

		3. Một số mô hình lập kế hoạch.	thuật, công cụ và mô hình phù hợp để lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.		
3	<b>QLTrH</b> 7	Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục 1. Những vấn đề chung về hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong nhà trường. 2. Cách tiếp cận công tác nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học. 3. Tổ chức, triển khai công tác nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học.	- Xác định được phương hướng thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật của học sinh trung học trong giai đoạn đổi mới giáo dục; - Tổ chức được các hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học, đảm bảo phát huy được năng lực sáng tạo của giáo viên và học sinh.	7	8
4	<b>QLTrH</b> 18	Kỹ năng tạo động lực làm việc cho, giáo viên, nhân viên trường trung học 1. Quan niệm về động lực làm việc. 2. Một số lý thuyết về tạo động lực làm việc. 3. Lựa chọn và vận dụng lý thuyết tạo động lực làm việc cho cán bộ, giáo viên trường trung học.	- Nhận thức được vai trò và hiểu được kỹ năng tạo động lực làm việc cho giáo viên, nhân viên trường trung học; - Vận dụng được trong việc tạo động lực làm việc cho giáo viên, nhân viên trong nhà trường.	7	8

**d. Đối với CBQL TTGDTX, TTGD-DN**

TT	Mã modul	Tên và nội dung chính của modul	Mục tiêu bồi dưỡng	Thời lượng thực hiện (tiết)	
				Lý thuyết	Thực hành
1	<b>QLTrH</b> 2	Xu hướng chuyển đổi mô hình giáo dục của thế kỷ 21. 1. Mô hình hợp tác quốc tế giáo dục. 2. Mô hình hợp tác giữa trường đại học với trường trung học. 3. Mô hình tăng cường năng lực tư duy, khả năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng tìm kiếm thông tin và giải quyết vấn đề cho người học.	- Hiểu và lựa chọn được mô hình phù hợp để phát triển nhà trường; - Xây dựng được mục tiêu, tầm nhìn, kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và đổi mới giáo dục và đào tạo.	7	8
2	<b>QLTrH</b> 4	Năng lực lập kế hoạch ở trường trung học trong giai	- Hiểu được yêu cầu kỹ thuật và vai trò của các công cụ cơ bản	7	8

		đoạn đổi mới giáo dục 1. Yêu cầu kỹ thuật lập kế hoạch. 2. Một số công cụ lập kế hoạch. 3. Một số mô hình lập kế hoạch.	(công cụ dự báo, công cụ đo lường, mô hình công bằng...) trong việc lập kế hoạch quản lý nhà trường;  - Vận dụng được những kỹ thuật, công cụ và mô hình phù hợp để lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.		
3	QLTrH 7	Quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục 1. Những vấn đề chung về hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong nhà trường. 2. Cách tiếp cận công tác nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học. 3. Tổ chức, triển khai công tác nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học.	- Xác định được phương hướng thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật của học sinh trung học trong giai đoạn đổi mới giáo dục; - Tổ chức được các hoạt động nghiên cứu khoa học - kỹ thuật trong trường trung học, đảm bảo phát huy được năng lực sáng tạo của giáo viên và học sinh.	7	8
4	QLGD-DN	Tự chọn một modul trong chương trình BDTX giáo viên hiện hành ( <i>không trùng với các năm trước đã chọn</i> )	Nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm để quản lý và triển khai hoạt động dạy học và giáo dục trong TTGD-DN, TTGD TX.	7	8

## II. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng

Căn cứ vào hướng dẫn, CBQL xây dựng kế hoạch BDTX của cá nhân trình lãnh đạo phê duyệt (CBQL các TTGD-DN và các đơn vị trực thuộc trình Lãnh đạo Sở phê duyệt, CBQL các đơn vị trực thuộc phòng GD&ĐT trình Lãnh đạo phòng GD&ĐT phê duyệt).

Các phòng GD&ĐT xây dựng kế hoạch BDTX CBQL của đơn vị trình Sở GD&ĐT phê duyệt (qua phòng GDCN-TX).

Kế hoạch BDTX CBQL của phòng GD&ĐT, CBQL các TTGD-DN, các đơn vị trực thuộc báo cáo Sở phê duyệt trước ngày 05/8/2018.

## III. Hình thức tổ chức bồi dưỡng

### 1. Tự học

CBQL thực hiện BDTX chủ yếu bằng hình thức tự học, tự bồi dưỡng và tự học có hướng dẫn thông qua các Hội nghị, Hội thảo, tập huấn và các diễn đàn trực tuyến.

### 2. Bồi dưỡng tập trung

- Các lớp bồi dưỡng tập trung (nếu có) chủ yếu để báo cáo viên hướng dẫn thêm những nội dung mới hoặc khó, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn tự học, rèn luyện kỹ năng lãnh đạo và quản lý nhà trường.

- Sở GD&ĐT chịu trách nhiệm hợp đồng với các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ BDTX CBQL (là các trường Đại học, học viện, trường đại học có khoa,

ngành quản lý giáo dục; các cơ sở được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT cho phép được đào tạo, bồi dưỡng CBQL giáo dục theo quy định) để tổ chức bồi dưỡng.

#### **IV. Công tác đánh giá và cấp giấy chứng nhận**

##### **1. Công tác đánh giá**

- Cơ sở thực hiện BDTX CBQL, Sở GD&ĐT tổ chức đánh giá kết quả BDTX theo hình thức bồi dưỡng tập trung thông qua bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu hoặc bài thu hoạch (nội dung bồi dưỡng 2 đối với CBQL các đơn vị trực thuộc và TTGD-DN, TTGD TX).

- Cá nhân CBQL, tập thể CBQL của từng đơn vị đánh giá kết quả BDTX nội dung bồi dưỡng 1, nội dung bồi dưỡng 2, nội dung bồi dưỡng 3 theo 2 tiêu chí:

+ Tiếp thu kiến thức và kỹ năng quy định trong mục đích, nội dung chương trình, tài liệu BDTX (bao gồm cả kết quả đạt được ở các lớp bồi dưỡng tập trung do cơ sở thực hiện nhiệm vụ BDTX đánh giá);

+ Vận dụng kiến thức BDTX vào hoạt động nghề nghiệp thông qua các hoạt động quản lý dạy học và giáo dục.

Mỗi tiêu chí được đánh giá theo 02 mức: đạt yêu cầu hoặc không đạt yêu cầu. Những nội dung, mô đun không đạt yêu cầu thì phải bồi dưỡng lại.

- Quy trình đánh giá

+ Cá nhân tự đánh giá

+ Tập thể CBQL đơn vị đánh giá kết quả BDTX của mỗi CBQL

+ Phòng GD&ĐT đánh giá kết quả BDTX của CBQL các đơn vị trực thuộc dựa trên kết quả bài kiểm tra, bài thu hoạch; kết quả đánh giá của tập thể CBQL đơn vị và kết quả thanh tra, kiểm tra của các cấp quản lý.

+ Sở GD&ĐT đánh giá kết quả BDTX của CBQL các đơn vị trực thuộc, các TTGD-DN dựa trên kết quả bài kiểm tra, bài thu hoạch; kết quả đánh giá của tập thể CBQL đơn vị và kết quả thanh tra, kiểm tra của các cấp quản lý.

##### **2. Chứng nhận kết quả**

Căn cứ kết quả BDTX, cấp có thẩm quyền chứng nhận kết quả BDTX cho CBQL như sau:

- Phòng GD&ĐT chứng nhận kết quả BDTX đối với CBQL các đơn vị thuộc phòng;

- Sở GD&ĐT chứng nhận kết quả BDTX đối với CBQL các đơn vị trực thuộc, các TTGD-DN.

Không chứng nhận kết quả BDTX cho CBQL không đạt và không hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng.

#### **V. Tài liệu BDTX**

- Tài liệu nội dung bồi dưỡng 1, 2 Sở GD&ĐT chịu trách nhiệm phát hành và được đăng tải trên Website của Sở theo địa chỉ:

<http://www.sgddt.quangbinh.gov.vn/tainguyenbieumau/tailieu/bdtxgiaovien>.

- Tài liệu bồi dưỡng nội dung bồi dưỡng 3

+ CBQL có thể tự khai thác, sử dụng các tài liệu phù hợp khác để bồi dưỡng.

+ Sở GD&ĐT sẽ hợp đồng với cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ bồi dưỡng để biên soạn và cung cấp tài liệu theo các nội dung bồi dưỡng (sẽ được thông báo cụ thể sau).

## **VI. Hồ sơ và lưu giữ hồ sơ BDTX**

- Cá nhân: Kế hoạch BDTX (đã được phê duyệt) và các bài thu hoạch (Bài thu hoạch của CBQL là tóm tắt những kiến thức, kỹ năng tiếp thu được của các nội dung bồi dưỡng và kết quả vận dụng vào công tác quản lý thông qua việc tự học của mỗi cá nhân)

- Đối với các trường học: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; Kế hoạch BDTX của mỗi CBQL; tài liệu BDTX, hồ sơ đánh giá BDTX (phiếu đánh giá, bản tổng hợp kết quả đánh giá, biên bản đánh giá); hồ sơ sơ kết, tổng kết công tác BDTX; sổ theo dõi kết quả BDTX.

- Đối với phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên; Kế hoạch BDTX của CBQL; hồ sơ cấp giấy chứng nhận hoàn thành công tác BDTX; hồ sơ sơ kết, tổng kết công tác BDTX; sổ theo dõi kết quả BDTX.

Các loại hồ sơ được lưu giữ hàng năm.

## **VII. Đối tượng được miễn, giảm, hoãn bồi dưỡng thường xuyên**

1. Được miễn: CBQL đã có thông báo nghỉ chế độ.

2. Được giảm: CBQL nam có tuổi đời 57 tuổi trở lên, CBQL nữ có tuổi đời 53 tuổi trở lên. Được giảm 30 tiết ở phần nội dung bồi dưỡng 3.

Phương thức đánh giá, xếp loại kết quả bồi dưỡng của đối tượng này thực hiện như quy định, tuy nhiên không đánh giá nội dung bồi dưỡng được giảm.

3. Được hoãn: CBQL trong thời kỳ điều trị bệnh từ 03 tháng trở lên, có cơ quan y tế có thẩm quyền hoặc CBQL được điều động, biệt phái làm công việc khác trong thời gian 01 tháng trở lên.

## **VIII. Công tác thanh tra, kiểm tra**

Sở, Phòng GD&ĐT tổ chức thanh tra, kiểm tra kế hoạch, hồ sơ và việc tổ chức thực hiện kế hoạch BDTX của các đơn vị và cá nhân.

## **IX. Chế độ báo cáo**

Thực hiện chế độ báo cáo và khung thời gian theo quy định tại Công văn số 1215/SGDDĐT-TCCB ngày 14/6/2016 của Giám đốc Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện BDTX CBQL trường phổ thông, TTGD-DN và TTGD TX.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện công tác BDTX CBQL năm học 2018-2019, Sở GD&ĐT yêu cầu Trưởng phòng GD&ĐT, Giám đốc TTGD-DN các huyện, thị, thành phố, Hiệu trưởng (Giám đốc) các đơn vị trực thuộc Sở triển khai thực hiện nghiêm túc, tập hợp, báo cáo về Sở đúng thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc xin thông tin về Sở GD&ĐT (qua phòng GDCN-TX) để được hướng dẫn./.

### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi (để thực hiện);
- Lãnh đạo Sở (để chỉ đạo);
- Các phòng, ban Sở (để phối hợp);
- Lưu: VT, P.GDCN-TX.

**GIÁM ĐỐC**



**Đình Quý Nhân**